

## ĐỀ CƯƠNG MÔN HỌC

### 1. Thông tin chung về môn học

- 1.1 Tên môn học: Luật Hành chính  
1.2 Mã môn học: BLAW2302  
1.3 Trình độ: Đại học  
1.4 Ngành học: Luật Kinh tế  
1.5 Khoa phụ trách: Khoa Kinh Tế và Luật  
1.6 Số tín chỉ: 03  
1.7 Yêu cầu đối với môn học

1.7.1 Môn học trước: Lý luận chung nhà nước và pháp luật, Luật Hiến pháp

#### 1.7.2 Yêu cầu đối với sinh viên

Việc tiếp nhận kiến thức mang tính chất chủ động, để đạt được hiệu quả cao nhất sinh viên phải thực hiện các công việc sau đây:

- Đọc trước tài liệu, văn bản pháp luật và bài giảng đã được gợi ý;
- Tham gia đầy đủ các buổi học trên lớp, thảo luận các vấn đề do giảng viên cung cấp;
- Tự thành lập nhóm với số lượng thành viên do giảng viên quy định;
- Thuyết trình, phản biện hoặc kiểm tra.

### 2. Giới thiệu tổng quát môn học

#### 2.1 Mục tiêu môn học

Sau khi kết thúc môn học, sinh viên được trang bị đầy đủ kiến thức và các kỹ năng sau đây.

**Về phần lý luận:** môn học cung cấp một lượng kiến thức cơ bản về ngành Luật hành chính, bắt đầu từ kiến thức nền tảng như quan điểm, nguyên tắc hay quy phạm pháp luật hành chính đến lượng kiến thức chuyên sâu như các loại chủ thể, các hình thức và phương pháp quản lý hành chính, cuối cùng là các thủ tục để bảo vệ quyền lợi bị xâm hại của các bên khi tham gia quan hệ pháp luật hành chính.

**Về kỹ năng:** thông qua cách thức phân tích tình huống, sinh viên củng cố lại lý thuyết đồng thời rèn luyện các kỹ năng phản biện, thuyết trình, kỹ thuật áp dụng pháp luật, sinh viên sẽ tự tin thực hiện các hoạt động thực tiễn.

**Về năng lực:** khả năng độc lập nhận biết, nghiên cứu và đánh giá các tình huống liên quan đến pháp luật hành chính và tổ tụng hành chính.

**Về thái độ:** trong chương trình học tập môn học Luật hành chính, sinh viên được đào tạo để xây dựng hành vi và thái độ chuẩn mực của cơ quan nhà nước trong quản lý hành chính cũng như khả năng phản biện lại các chính sách của nhà nước, đưa ra được các kiến nghị với mục đích giúp nhà nước ban hành chính sách quản lý hành chính hiệu quả hơn.

## 2.2 Mô tả môn học

Là môn học nghiên cứu về những vấn đề liên quan đến tổ chức và hoạt động quản lý của nhà nước trong lĩnh vực hành pháp. Toàn bộ môn học được chia thành 4 chủ đề. Phần đầu dẫn nhập và tổng quan các vấn đề cơ bản liên quan đến ngành Luật hành chính, phần hai, giới thiệu về các chủ thể quan trọng của Luật hành chính, phần thứ ba, môn học cung cấp các kiến thức liên quan đến các hình thức và phương pháp quản lý hành chính và cuối cùng là một số biện pháp bảo đảm pháp chế và tổ tụng hành chính. Môn học này được thiết kế gồm 3 tín chỉ 45 tiết học, kết hợp giữa giảng bài truyền thống với thảo luận, thực hiện tương tác giữa người dạy và người học qua việc nghiên cứu tình huống, thuyết trình, phản biện của sinh viên dưới sự hướng dẫn của giảng viên.

## 3. Nội dung chi tiết môn học

Tên chương	Mục	Nội dung khái quát	Số tiết	Lý thuyết	Thảo luận /bài tập	Ghi chú
Chương 1:	Tổng quan về pháp luật hành chính	- Giới thiệu môn học - Khái niệm ; - Đặc điểm.	4	3	1	Chương I, ĐH Luật Hà Nội, giáo trình Luật hành chính Việt Nam, 2009, NXB CAND;
Chương 2:	Quy phạm và quan hệ pháp luật hành chính	- Quy phạm pháp luật hành chính; - Quan hệ pháp luật hành chính.	4	3	1	Chương II, ĐH Luật Hà Nội, giáo trình Luật hành chính Việt Nam, 2009, NXB CAND.
Chương 3:	Các nguyên tắc trong quản lý hành chính nhà nước	- Khái niệm ; - Các nguyên tắc cơ bản.	4	3	1	Chương III, ĐH Luật Hà Nội, giáo trình Luật hành chính Việt Nam 2009, NXB CAND.
Chương 4:	Cơ quan hành chính nhà nước	- Khái niệm và phân loại cơ quan hành chính nhà nước;  - Địa vị pháp lý của cơ quan hành chính nhà nước.	4	3	1	Chương VI, Đại học Luật Hà Nội, giáo trình Luật hành chính Việt Nam, 2009, NXB CAND;
Chương 5:	Cán bộ, công chức, viên chức	- Các khái niệm về cán bộ, công chức, viên chức; - Quy chế pháp lý cán bộ, công chức, viên chức ; - Các vấn đề liên quan đến	4	2	2	Chương VIII, ĐH Luật Hà Nội, giáo trình Luật hành chính Việt Nam, 2009, NXB CAND;

		hoạt động công vụ.				
Chương 6:	Quyết định hành chính	- Khái niệm, đặc điểm quyết định hành chính; - Phân loại quyết định hành chính; - Trình tự xây dựng và ban hành quyết định hành chính.	4	2	2	Chương VI, ĐH Luật Hà Nội, giáo trình Luật hành chính Việt Nam, 2009, NXB CAND;
Chương 7:	Thủ tục hành chính	- Khái niệm, các nguyên tắc của thủ tục hành chính; - Chủ thể của thủ tục hành chính; - Phân loại thủ tục hành chính; - Các giai đoạn của thủ tục hành chính.	4	3	1	Chương V, ĐH Luật Hà Nội, giáo trình Luật hành chính Việt Nam 2009, NXB CAND.
Chương 8:	Vi phạm hành chính, trách nhiệm hành chính.	- Vi phạm hành chính; - Trách nhiệm hành chính.	4	3	1	Chương XI, ĐH Luật Hà Nội, giáo trình Luật hành chính Việt Nam 2009, NXB CAND.
Chương 9:	Khiếu nại, tố cáo hành chính	- Khiếu nại và giải quyết khiếu nại; - Tố cáo và giải quyết tố cáo.	4	3	1	Chương XII, ĐH Luật Hà Nội, giáo trình Luật hành chính Việt Nam, 2009, NXB CAND.
Chương 10:	Tổ tụng hành chính	- Khái niệm, các nguyên tắc của tổ tụng hành chính; - Thẩm quyền xét xử của tòa hành chính.	4	3	1	Chương I, III Giáo trình Luật Tổ tụng hành chính, ĐHQGHN, 2012, NXB ĐHQGHN.
Chương 11:	Tổ tụng hành chính	- Các giai đoạn của tổ tụng hành chính; - Tổng kết môn học	5	2	3	Chương IV, Giáo trình Luật Tổ tụng hành chính, ĐHQGHN, 2012, NXB ĐHQGHN.
<b>Tổng cộng</b>			<b>45</b>	<b>30</b>	<b>15</b>	

## 4. Học liệu

### 4.1 Giáo trình bắt buộc

- \* Đại học Luật Hà Nội, giáo trình Luật hành chính Việt Nam, NXB Công An Nhân Dân, 2009;
- \* Đại học Quốc Gia Hà Nội, giáo trình Luật Tổ tụng hành chính, NXB ĐHQGHN, 2012.

### 4.2 Văn bản bắt buộc

- \* Hiến pháp 1992 ( sửa đổi, bổ sung năm 2001);
- \* Luật Tổ chức Chính phủ 2001;
- \* Luật Tổ chức HĐND và UBND năm 2003;
- \* Luật Cán bộ, công chức 2008;
- \* Luật Viên chức năm 2010;
- \* Luật Xử lý vi phạm hành chính 2012;

\* Luật Tố tụng hành chính 2010.

## 5. Tổ chức giảng dạy và học tập

Theo quy định hiện hành của Trường Đại học Mở Tp.HCM.

## 6. Đánh giá kết quả học tập

STT	Điểm thành phần	Tỉ lệ %
1	Kiểm tra giữa kỳ <sup>1</sup>	40%
2	Thi cuối kỳ cuối kỳ <sup>2</sup>	60%
	<b>Điểm tổng kết môn học</b> (Điểm kiểm tra giữa kỳ * 40% + Điểm thi cuối kỳ * 60%)	<b>100%</b>

*Tp. Hồ Chí Minh, ngày ... tháng ... năm 201...*

**BAN GIÁM HIỆU**

**KT. TRƯỞNG KHOA KINH TẾ VÀ LUẬT  
PHÓ TRƯỞNG KHOA**

**TS. Dư Ngọc Bích**

<sup>1</sup> Điểm giữa kỳ là tổng điểm của điểm kiểm tra giữa kỳ và những điểm thành phần đánh giá khác.

<sup>2</sup> Điểm thi cuối kỳ: Là điểm của 01 lần thi kiểm tra tập trung do Nhà trường tổ chức.